

Số: /KH-SXD

Hà Nam, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính (viết tắt là CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình CCHC giai đoạn 2021- 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Thực hiện Kế hoạch số 2828/KH-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về cải cách hành chính năm 2025, Sở Xây dựng xây dựng kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Góp phần xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; tổ chức bộ máy tinh gọn; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Sở Xây dựng có phẩm chất và năng lực, chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của ngành.

Thực hiện cải cách hành chính một cách đồng bộ trên các lĩnh vực: thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, cải cách tài chính công và hiện đại hoá nền hành chính.

Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ; Nghị quyết số 17-NQ/TU của Tỉnh ủy; Quyết định số 1578/QĐ-UBND của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại; thủ tục hành chính tiếp tục được rút ngắn về thời gian, giảm được chi phí.

2. Yêu cầu

Tăng cường trách nhiệm của cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính. Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở phối hợp thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao, thống nhất trong toàn cơ quan, đảm bảo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính.

Công khai, minh bạch các quy định của Nhà nước và bộ trí cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực theo yêu cầu công việc; đồng thời gắn với đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý Nhà nước; áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động cơ quan hành chính, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (*chuyển đổi số*) trong hoạt động công vụ ở cơ quan; Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức; thực hiện việc trao đổi, đối thoại với tổ chức, công dân.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính đảm bảo đạt kết quả tốt, nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

II. Mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục cải thiện nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (*PCI*), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (*PAPI*), Chỉ số CCHC (*PAR INDEX*) của tỉnh năm 2025.

Hoàn thành và đảm bảo tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch CCHC năm 2025 của sở.

100% văn bản quy phạm pháp luật (*VBQPPL*) của ngành Xây dựng được ban hành đúng quy trình, đồng bộ và thống nhất với hệ thống pháp luật của Trung ương.

Bảo đảm trên 95% hồ sơ TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả được giải quyết trước và đúng hạn, trong đó có trên 60% trả trước hạn. Trường hợp, đề xảy ra tình trạng quá hạn phải thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức theo quy định và báo cáo giải trình với cơ quan cấp trên.

2. Nhiệm vụ cải cách hành chính

2.1. Cải cách thể chế

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành VBQPPL năm 2015; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số

điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

Thường xuyên rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực xây dựng, kịp thời kiến nghị, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những văn bản có nội dung chồng chéo, không còn phù hợp nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách.

Tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 30/7/2018 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng trong việc nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Đăng tải kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành lên Website của Sở nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật và tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức tiếp cận, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

Tập trung triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được tỉnh giao trong năm 2025, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Tiếp tục triển khai quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách TTHC được tỉnh giao trong năm 2025 bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra.

- Thực hiện tốt việc đánh giá tác động, thẩm định TTHC tại đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (nếu có), bảo đảm các TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý và với chi phí tuân thủ thấp nhất.

- Rà soát, làm sạch toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng đã được công bố, công khai, bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Trong đó, tập trung thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết TTHC đối với các lĩnh vực: Quy hoạch-Kiến trúc; Phát triển đô thị; Hạ tầng kỹ thuật; Hoạt động đầu tư xây dựng; Nhà; Công sở; Thị trường bất động sản; Vật liệu xây dựng...

- Thực hiện công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính theo quy định trên Website của Sở và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để tổ chức, cá nhân thuận tiện trong liên hệ công

tác...xem đây là khâu đột phá để tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho hoạt động của nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Tiếp tục phối hợp rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước. Phân cấp mạnh mẽ trong giải quyết TTHC; tránh phát sinh thủ tục gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về các quy định của TTHC và hành vi hành chính.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

a) Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập:

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan và đơn vị sự nghiệp công lập:

- Tổ chức thực hiện các Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh¹.

- Sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định liên quan của pháp luật.

- Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ KHCN, ứng dụng công nghệ thông tin; Tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử

¹ Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành...

lý công việc của cơ quan trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

b) Tham mưu giao biên chế, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm

- Thực hiện đúng chỉ tiêu biên chế được giao năm 2025 theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền phân bổ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong cơ quan, đơn vị đảm bảo việc giao chỉ tiêu, quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2804/KH-UBND ngày 19/10/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

- Tiếp tục rà soát cắt giảm chỉ tiêu biên chế theo lộ trình và triển khai, thực hiện tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ.

c) Tập trung xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm đối với cơ quan, đơn vị và đơn vị sự nghiệp công lập sau khi hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của các bộ, ngành².

d) Thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; Kế hoạch số 2803/KH-UBND ngày 19/10/2022 của UBND tỉnh về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

² Thông tư số 06/2024/TT-BNV ngày 28/6/2024 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước; phát hiện và xử kịp thời các vấn đề về phân cấp phân quyền.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện đúng quy định về công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức. Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Chính phủ.

- Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên cơ sở vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2025 theo quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025.

- Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ luật hành chính và văn hóa công sở theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 12/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

2.5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo các Nghị định của Chính phủ và các chương trình hành động, quyết định của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP, ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP.

- Đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 330/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh Hà Nam triển khai thực hiện Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định 808/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của

các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tinh giản đầu mối các cơ quan khối chính quyền; Kế hoạch số 330/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Thường xuyên rà soát các định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định có liên quan đến chi ngân sách để điều chỉnh, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở và của các đơn vị trực thuộc cho phù hợp với tình hình thực tế; Tiếp tục tổ chức khoán định mức chi văn phòng phẩm, tiết kiệm sử dụng điện, nước, điện thoại... có hiệu quả tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Tăng cường công tác kiểm soát đối với cơ quan, đơn vị sự nghiệp; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài sản công; thực hiện tiết kiệm chống lãng phí.

- Tiếp tục tổ chức triển khai việc sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước nhằm xử lý các tồn tại, bố trí sử dụng hợp lý, đúng quy định.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ tốt yêu cầu quản lý. Không ngừng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng cung ứng các dịch vụ với các tổ chức, cá nhân; kết nối, liên thông các hệ thống thông tin để các giao dịch của cơ quan được thực hiện hoàn toàn trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và hệ thống thư điện tử công vụ; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng năm 2025.

- Đẩy mạnh triển khai việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC.

- Phối hợp triển khai các chương trình, dự án về chuyển đổi số phục vụ xây dựng chính quyền số; tổ chức Chương trình hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Cử cán bộ quản trị mạng tham gia lớp Đào tạo nâng cao kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng.

- Tham gia triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

III. Giải pháp thực hiện

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các phòng ban, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính; chú trọng việc thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện, coi đây là tiêu chí đánh giá quan trọng về kết quả, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, là cơ sở để xem xét thi đua khen thưởng và đánh giá công tác cán bộ.

Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính. Gắn việc tuyên truyền thực hiện cải cách hành chính nhà nước với thực hiện sâu rộng việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; phòng chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Thường xuyên thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính tại các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở.

Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính nhằm đánh giá thực chất, khách quan, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị từ đó có đề ra các biện pháp khắc phục trong thời gian tới.

Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số, chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ dịch vụ công và trong hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính.

Nhiệm vụ cụ thể *(Có bảng phụ lục kèm theo)*.

IV. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Sở được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

V. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Sở

- Làm đầu mối tổ chức, triển khai các nội dung của kế hoạch này, tiến hành đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả công tác CCHC theo quy định.

- Chủ trì và phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch CCHC và tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số Cải cách hành chính của cơ quan đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Kịp thời cập nhật, phổ biến các văn bản, các thông tin liên quan đến công tác CCHC trên Website của Sở đảm bảo thường xuyên và kịp thời.

- Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC trong cơ quan, đơn vị.

2. Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở

Theo chức năng nhiệm vụ thực hiện triển khai nội dung kế hoạch. Phối hợp với Văn phòng Sở tổ chức tuyên truyền, phổ biến kế hoạch tới cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do đơn vị quản lý.

Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025, trong quá trình triển khai thực hiện có các khó khăn, vướng mắc, yêu cầu kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

(ML)- 2025/06

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Huy

Phụ lục 1

KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SXD, ngày tháng 01 năm 2025 của Sở Xây dựng)

TT	1.Mục tiêu	2.Nhiệm vụ	3.Hoạt động	4.Kết quả/SP	5.Chủ trì	6.Phối hợp	7.Thời gian	8.Kinh phí	Ghi chú
I	Cải cách thể chế								
1	Tiếp tục tham mưu HĐND, UBND tỉnh xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) thuộc lĩnh vực xây dựng	Xây dựng và nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng VBQPPL thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ	Tham mưu ban hành VBQPPL mới đảm bảo tính kịp thời, hợp pháp, đồng bộ, khả thi; tuân thủ quy định hiện hành về xây dựng và ban hành VBQPPL.	- Công văn; - Tờ trình.	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	Trong năm 2025	Kinh phí thường xuyên	
			Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL	- Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01/2025		
			Kiến nghị, xử lý văn bản qua kiểm tra, rà soát	- Báo cáo	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	Trong năm 2025		
	Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức	Nâng cao chất lượng, hiệu quả thi hành pháp luật	Kế hoạch theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật.	- Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01/2025		
			Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý sau theo dõi thi hành pháp luật	- Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Tháng 10/2025		
		Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	- Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Quý I/2025		

TT	1.Mục tiêu	2.Nhiệm vụ	3.Hoạt động	4.Kết quả/SP	5.Chủ trì	6.Phối hợp	7.Thời gian	8.Kinh phí	Ghi chú
2			Báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Tháng 11/2025		
3	Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách để xây dựng chính quyền điện tử, hướng đến xây dựng chính quyền số, thúc đẩy quá trình xây dựng kinh tế số và xã hội số	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	Tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của Sở và Chuyên trang PBGDPL của tỉnh nhằm thay đổi nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về nhiệm vụ chuyển đổi số, thích ứng với sự phát triển của xã hội số	Kế hoạch/ Báo cáo	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	Trong năm 2025	Kinh phí thường xuyên	
II	Cải cách Thủ tục hành chính								
4	Bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu cải cách TTHC theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tỉnh giao trong năm 2025.	Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách TTHC được tỉnh giao trong năm 2025.	Các văn bản triển khai.	Các văn bản thực thi	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên trong năm 2025		

TT	1.Mục tiêu	2.Nhiệm vụ	3.Hoạt động	4.Kết quả/SP	5.Chủ trì	6.Phối hợp	7.Thời gian	8.Kinh phí	Ghi chú
5	Bảo đảm các TTHC được quy định tại đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo VBQPPL đúng thẩm quyền, cần thiết với chi phí tuân thủ thấp nhất.	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định TTHC trong VBQPPL	Thực hiện đánh giá tác động và tính toán chi phí tuân thủ đối với các quy định về TTHC trong dự thảo VBQPPL thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (khi được giao trong Luật)	Báo cáo đánh giá tác động của TTHC	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Khi có phát sinh.		
			Tham gia ý kiến đối với dự thảo VBQPPL có quy định về TTHC	Văn bản tham gia ý kiến	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Khi có phát sinh.		
6	Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm 100% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và rà soát đơn giản hóa	Rà soát đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Công văn rà soát, Báo cáo đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Văn phòng Sở	Thường xuyên trong năm 2025	Kinh phí thường xuyên	
		Công bố, công khai kịp thời các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	Công bố, công khai đầy đủ, thường xuyên, rõ ràng, đúng địa chỉ, dễ tiếp cận, dễ khai thác, sử dụng bằng các hình thức theo		Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên trong năm		

TT	1.Mục tiêu	2.Nhiệm vụ	3.Hoạt động	4.Kết quả/SP	5.Chủ trì	6.Phối hợp	7.Thời gian	8.Kinh phí	Ghi chú
		theo quy định.	quy định.				2025		
7	Đẩy mạnh cải cách TTHC và đồng bộ với Công Dịch vụ công Quốc gia.	Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, DN	Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hóa kết quả giải quyết TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.	Các văn bản thực thi	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên trong năm 2025	Kinh phí thường xuyên	
8	Cắt giảm các thông tin phải khai báo khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.	Phối hợp rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC cung cấp trên Công Dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.	Các văn bản triển khai.	Các văn bản thực thi.	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Văn phòng Sở	Thường xuyên trong năm 2025		
9	Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp	Văn bản triển khai	Văn bản thực thi	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Văn phòng Sở	Thường xuyên trong năm 2025		

TT	1.Mục tiêu	2.Nhiệm vụ	3.Hoạt động	4.Kết quả/SP	5.Chủ trì	6.Phối hợp	7.Thời gian	8.Kinh phí	Ghi chú
		trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.							
10	Thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính	Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Văn bản triển khai	văn bản thực thi	Văn phòng Sở	Các chuyên môn, phòng đơn vị	Thường xuyên trong năm 2025		
11	Có sáng kiến/giải pháp mới, cách làm hay, sáng tạo trong cải cách hành chính	Xây dựng văn bản triển khai công tác sáng kiến về cải cách hành chính	Văn bản triển khai	Báo cáo sáng kiến	Văn phòng Sở	Các chuyên môn, phòng đơn vị	Thường xuyên trong năm 2025		
III	Cải cách tổ chức bộ máy								

TT	1.Mục tiêu	2.Nhiệm vụ	3.Hoạt động	4.Kết quả/SP	5.Chủ trì	6.Phối hợp	7.Thời gian	8.Kinh phí	Ghi chú
11	Rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở và đơn vị sự nghiệp công lập	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các sở, cơ quan ngang sở	Xây dựng đề án	Tờ trình, dự thảo Đề án	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Sau khi có hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Kinh phí thường xuyên	
			Xây dựng Dự thảo Quyết định	Quyết định phê duyệt	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị			
		Sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập	Xây dựng đề án	Tờ trình, dự thảo Đề án	Trung tâm trực thuộc	Văn phòng Sở	Thường xuyên trong năm 2025		
12	Phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước theo quy định của Chính phủ và các bộ, ngành	Văn bản triển khai	Xây dựng văn bản triển khai	Tờ trình, dự thảo văn bản	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên trong năm 2025	Kinh phí thường xuyên	
		Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý Nhà nước đã phân cấp; phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề về phân cấp phân quyền.	Xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra (nếu có) Tổ chức thực hiện	Kế hoạch Biên bản làm việc; Thông báo kết quả kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra, khắc phục các	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên năm 2025		

TT	1.Mục tiêu	2.Nhiệm vụ	3.Hoạt động	4.Kết quả/SP	5.Chủ trì	6.Phối hợp	7.Thời gian	8.Kinh phí	Ghi chú
				vấn đề về phân cấp, phân quyền (nếu có)					
13	Thực hiện quản lý, sử dụng biên chế gắn với vị trí việc làm theo quy định	Giao biên chế cho các phòng, đơn vị.	Thông báo chỉ tiêu biên chế cho các cơ quan, đơn vị.	Thông báo	Văn phòng Sở	Các chuyên môn, đơn vị	Tháng 01/2025		
		Rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế được giao của các cơ quan, đơn vị.	Văn bản rà soát	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên	Kinh phí thường xuyên	
		Xây dựng Kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc năm 2026.		Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các chuyên môn, đơn vị	Tháng 04 và tháng 05 năm 2025		
		Xây dựng Đề án điều chỉnh VTVL đối với các cơ quan, tổ chức hành chính và ĐVSNCL.	xây dựng Tờ trình, dự thảo Quyết định	Tờ trình, dự thảo Quyết định, phụ lục kèm theo	Văn phòng Sở	Các chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên năm 2025		
IV Cải cách chế độ công vụ									
14	Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được	Tiếp tục triển khai thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch... theo đúng quy định.	Triển khai thực hiện công tác cán bộ theo quy trình quy định	Văn bản liên quan	Văn phòng Sở	Các chuyên môn, đơn vị			
		Triển khai tuyển	Triển khai Kế hoạch	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng		Kinh	

TT	1.Mục tiêu	2.Nhiệm vụ	3.Hoạt động	4.Kết quả/SP	5.Chủ trì	6.Phối hợp	7.Thời gian	8.Kinh phí	Ghi chú
	giao, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ.	dụng viên chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp			Sở	chuyên môn, đơn vị		phí thường xuyên	
		Nâng ngạch công chức	Triển khai văn bản liên quan	Công văn, Quyết định...			Thường xuyên năm 2025		
15	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2025	Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	trong năm 2025		
16	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức	Cập nhật kịp thời thông tin cán bộ, công chức, viên chức	Thường xuyên rà soát, cập nhật	Thông tin được cập nhật	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Văn phòng Sở	trong năm 2025		
17	Thực hiện công tác tiếp nhận, điều động, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn cán bộ, công chức, viên chức	Triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định	Thẩm định, rà soát chế độ, chính sách	Công văn, quyết định...	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Văn phòng Sở	trong năm 2025		
V	Cải cách tài chính công								
18	Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân	Tiếp tục thực	Rà soát, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm	Công văn	Sở Xây dựng và 2 Trung	Văn phòng Sở	Thường xuyên	Kinh phí	

TT	1.Mục tiêu	2.Nhiệm vụ	3.Hoạt động	4.Kết quả/SP	5.Chủ trì	6.Phối hợp	7.Thời gian	8.Kinh phí	Ghi chú
	bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan, đơn vị	<p>hiện khoán biên chế và kinh phí đối với cơ quan Sở theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.</p> <p>Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2010/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 130/2005/NĐ-CP.</p> <p>Tiếp tục triển khai thực hiện đề án tự chủ tự chịu trách nhiệm của Trung tâm QHKT, Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy</p>			tâm trực thuộc		năm 2025	thường xuyên	

TT	1.Mục tiêu	2.Nhiệm vụ	3.Hoạt động	4.Kết quả/SP	5.Chủ trì	6.Phối hợp	7.Thời gian	8.Kinh phí	Ghi chú
		định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập							
19	Thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà đất	xây dựng phương án sắp xếp, xử lý lại nhà đất	Thực hiện kiểm tra	Công văn	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị	Thường xuyên trong năm 2025		
VI	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số								
20	Kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu các hệ thống thông tin	Duy trì nền tảng chia sẻ tích hợp dùng chung (LGSP) phục vụ việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin	Thuê dịch vụ Công nghệ thông tin	Trục liên thông LGSP	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	Trong năm 2025	Kinh phí thường xuyên	
21	Đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp.								
22	Phục vụ kết nối và chia sẻ dữ liệu về TTHC								Duy trì Kho dữ liệu hồ sơ TTHC để tích hợp, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công và Hệ thống Thông tin một cửa điện tử tỉnh Hà Nam.
23	Phát triển Chính quyền số	Triển khai Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Hà Nam	Triển khai kế hoạch	Báo cáo	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc	Văn phòng Sở	Trong năm	Kinh phí thường	

TT	1.Mục tiêu	2.Nhiệm vụ	3.Hoạt động	4.Kết quả/SP	5.Chủ trì	6.Phối hợp	7.Thời gian	8.Kinh phí	Ghi chú
		năm 2025			Sở		2025	xuyên	
24	Phát triển nguồn nhân lực	Đào tạo nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức; an toàn, an ninh mạng cho cán bộ quản trị mạng	Đào tạo, tập huấn	Tham gia các lớp tập huấn	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Trong năm 2025		
25	Triển khai các chương trình, dự án về chuyển đổi số phục vụ xây dựng chính quyền số	Tham mưu với UBND tỉnh triển khai các chương trình, dự án về chuyển đổi số phục vụ xây dựng chính quyền số	Tham mưu chương trình, dự án	Chương trình, dự án chuyển đổi số	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	Trong năm 2025		
26	Đẩy mạnh tuyên truyền về chuyển đổi số, góp phần thúc đẩy triển khai các hoạt động chuyển đổi số	Tổ chức Chương trình hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia		Chương trình	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Tháng 10/2025		